TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **299**/2019/QĐST -HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 412/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

- Anh Trần Văn Đ, sinh: 1989.

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh: 1995.

Địa chỉ: ấp Th, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 05 tháng 11 năm 2019, anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị Cẩm T không đoàn tụ, hòa giải đoàn tụ không thành. Anh Đ, chị T thống nhất thuận tình ly hôn, thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ và chị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Nguyễn Thái Tr, sinh: 08/3/2015. Sau khi ly hôn con chung do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, anh Đ và chị T đồng ý chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị Cẩm T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Nguyễn Thái Tr, sinh: 08/3/2015. Sau khi ly hôn con chung do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị Cẩm T có nghĩa vụ chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0006496 ngày 22/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS H.Mỏ Cày Nam;
- UBND xã T, huyện MCN;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí